

UBND TỈNH HÀ NAM
THANH TRA TỈNH
Số: 40/KL-TTr

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Hà Nam, ngày 31 tháng 5 năm 2017

KẾT LUẬN

Về việc thanh tra toàn diện Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi của Công ty TNHH H&C tại Cụm công nghiệp Thi Sơn

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh tra;

Thực hiện Quyết định thanh tra số 19/QĐ-TTr ngày 21/3/2017 của Chánh thanh tra tỉnh Hà Nam về việc thanh tra toàn diện Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi của Công ty TNHH H&C tại Cụm công nghiệp Thi Sơn, huyện Kim Bảng.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTr ngày 31/5/2017 của Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra,

Kết luận thanh tra như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Công ty TNHH H&C (sau đây gọi tắt là công ty) đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Cụm công nghiệp Thi Sơn từ năm 2007, được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư; UBND huyện Kim Bảng cấp Giấy phép xây dựng.

Công ty đã thực hiện đầu tư xây dựng Dự án Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi từ năm 2009; thời điểm bắt đầu đi vào sản xuất thức ăn chăn nuôi từ tháng 3 năm 2009. Tại thời điểm thanh tra Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi của Công ty vẫn đang hoạt động bình thường.

Năm 2016, Công ty đề nghị và được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương nghiên cứu đề xuất dự án đầu tư mở rộng Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Văn bản số 1535/UBND-KT ngày 14/7/2016; Tuy nhiên, qua xem xét và xin ý kiến các sở, ngành, Sở Kế hoạch & Đầu tư có Báo cáo số 155/BC-SKHĐT ngày 15/02/2017 đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định chủ trương đầu tư mở rộng Dự án Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi. Ngày 28/3/2017 Công ty có Văn bản số 12/CV-H&C đề xuất UBND tỉnh cho rút lại chủ trương đầu tư mở rộng dự án “Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi H&C”.

Công ty hạch toán theo chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. Công ty không phát sinh hoạt động xuất nhập khẩu.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Hồ sơ thủ tục pháp lý thực hiện dự án

1.1 Thủ tục thực hiện dự án



- Công ty TNHH H&C được UBND tỉnh chấp thuận Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Cụm CN Thi Sơn, huyện Kim Bảng tại Văn bản số 1.701/UBND-DN&XTĐT ngày 28/11/2007, trong đó:

Tổng diện tích sử dụng đất: 17.330,0m²; Mục tiêu: Xây dựng Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi với công suất 93.600 tấn/năm; Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2009 - 2010; Tổng vốn đầu tư: 61.307,0 triệu đồng.

- Công ty có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700257868 lần đầu ngày 18/3/2008 và thay đổi lần thứ 01 ngày 29/10/2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp; trong đó có ngành, nghề kinh doanh: Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, ... tại Cụm công nghiệp Thi Sơn, huyện Kim Bảng.

1.2. Thủ tục về đất đai

- Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 14/12/2007 của UBND tỉnh Hà Nam v/v thu hồi và cho Công ty TNHH H&C thuê đất để xây dựng Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Cụm công nghiệp Thi Sơn, huyện Kim Bảng.

- Hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên & Môi trường số 106/HĐTĐ ngày 31/12/2007, diện tích thuê 17.330,0m² tại xã Thi Sơn, thời hạn thuê đất đến hết ngày 31/12/2056 với mục đích xây dựng nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH986559 cấp ngày 18/12/2007 với diện tích 17.330,8m². Hiện trạng công ty sử dụng đúng mục đích, diện tích đất được giao.

1.3. Thủ tục về môi trường

- Công ty có Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi” được UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt tại Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 21/5/2008.

- Sở đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại mã số QLCTNH: 35.000235.T do sở TN&MT tỉnh Hà Nam cấp ngày 09/02/2010.

- Ký hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công nghiệp, chất thải sinh hoạt không nguy hại với các đơn vị chức năng.

- Đã thực hiện giám sát môi trường định kỳ 02 lần/năm.

1.4. Các thủ tục liên quan đến hoạt động sản xuất thức ăn chăn nuôi

- Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận hợp quy của Trung tâm giám định và chứng nhận hợp quy thuộc công ty cổ phần chứng nhận Vietcert cho các sản phẩm: thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh cho lợn, vịt, gà.

- Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 233811 do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp ngày 22/10/2014.

- Cơ bản tuân thủ pháp luật về nhãn hàng hóa đầy đủ theo quy định như: thành phần hoặc thành phẩm định lượng; thông số kỹ thuật; thông tin cảnh báo vệ sinh, an toàn; hướng dẫn sử dụng.

2. Việc chấp hành pháp luật lao động

2.1. Về chính sách lao động

- Công ty đã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ với cơ quan quản lý nhà nước về lao động, công tác an toàn, vệ sinh lao động và cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh.

- Số lao động thực tế làm việc đến thời điểm 31/12/2016 là 62 lao động, không có lao động dôi dư.

- Công ty đã ký hợp đồng với người lao động, lập và lưu hồ sơ lao động; Việc tuyển lao động đúng theo quy định.

- Công ty đã xây dựng: nội quy lao động; thỏa ước lao động tập thể; hệ thống thang, bảng lương của doanh nghiệp và đăng ký với Sở Lao động TB&XH tỉnh Hà Nam.

- Đã áp dụng mức lương tối thiểu vùng doanh nghiệp, Công ty đã thực hiện chế độ nghỉ lễ, phép, tết cho người lao động.

2.2. Công tác an toàn - vệ sinh lao động

Trong niên độ được thanh tra, đơn vị không để xảy ra TNLĐ và sự cố cháy nổ nào và không có vụ khiếu nại nào về lao động.

Công ty đã cấp trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân theo danh mục nghề: Quần áo bảo hộ, mũ, giày, khẩu trang, găng tay.

Đã thực hiện kiểm định 07 thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

3. Việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội (BHXH)

- Mã tham gia bảo hiểm xã hội của Công ty: TC0023C; Công ty đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động tại Bảo hiểm xã hội huyện Kim Bảng. Tại thời điểm tháng 12/2016 số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN là 62 lao động, số lao động đã tham gia là 51 lao động, số chưa tham gia là 11 lao động, tuy nhiên đến thời điểm thanh tra 11 lao động này đã thôi việc.

- Mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế: Đơn vị xây dựng thang, bảng lương ngày 09/9/2009. Tổng mức đóng BHXH, BHYT, BHTN là 32,5% hằng tháng, trong đó người lao động đóng 10,5%; người sử dụng lao động đóng 22%.

- Việc thực hiện chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe: Năm 2016 đã thực hiện trợ cấp cho 04 người với tổng số tiền 85.656.923 đồng. Trong đó trợ cấp ốm đau: 01 người, số tiền 996.923 đồng; trợ cấp thai sản: 03 người, số tiền 84.660.000 đồng.

4. Thực trạng đầu tư xây dựng so với tổng mặt bằng được phê duyệt

- Mặt bằng quy hoạch tổng thể và thiết kế cơ sở đã được thẩm định và UBND huyện Kim Bảng phê duyệt; Công ty có thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, hợp đồng thi công xây lắp. Tổng diện tích sử dụng đất: 17.330,0m².

- Kiểm tra thực tế các hạng mục công trình xây dựng: Vị trí và diện tích các hạng mục công trình đã xây dựng phù hợp với Tổng mặt bằng quy hoạch mở rộng nhà máy thức ăn chăn nuôi (Khu A) được Sở Xây dựng Hà Nam phê duyệt tại văn bản số 1450/SXD-KTQH ngày 31/8/2016. Gồm:

- + Nhà văn phòng (số 1): 103 m²;
- + Nhà thường trực bảo vệ (số 2): 33,2 m²;
- + Nhà vệ sinh (số 3): 14,0 m²;
- + Nhà để xe (số 4): 87,0 m²;
- + Trạm cân điện tử (số 5): 87,2 m²;



- + Nhà kho thành phẩm (số 6): 3.646,0 m²;
- + Nhà xưởng sản xuất (số 7): 2.483,0 m²;
- + Nhà ăn và nhà nghỉ ca (số 8): 230 m²;
- + Nhà vệ sinh (số 9): 8,0 m²;
- + Hồ điều hòa (số 10): 320 m²;
- + Trạm biến áp (số 11): 25 m²;
- Tổng diện tích đã xây dựng công trình: 7.036,4 m²;

5. Thực hiện nghĩa vụ về tài chính với Nhà nước

5.1. Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước

5.1.1. Năm 2015

CHỈ TIÊU	Theo dõi tồn đọng năm trước (đ)			Theo dõi phát sinh (đ)			Số còn phải nộp cuối kỳ (31/12) (đ)
	Kỳ trước chuyển sang	Số đã nộp cho tồn đọng	Số còn tồn đọng	Phát sinh phải nộp trong kỳ	Số đã nộp cho phát sinh trong kỳ	Số còn phải nộp của PS trong kỳ	
Thuế GTGT	156.026.909	124.259.220	31.767.689	0	0	0	31.767.689
Thuế TNDN	0	0	0	0	0	0	0
Thuế TNCN	0	0	0	0	0	0	0
Tiền thuê đất	0	0	0	62.390.880	62.390.880	0	0
Thuế môn bài	0	0	0	3.000.000	3.000.000	0	0
Tổng cộng	156.026.909	124.259.220	31.767.689	65.390.880	65.390.880	0	31.767.689

5.1.2. Năm 2016

CHỈ TIÊU	Theo dõi tồn đọng năm trước (đ)			Theo dõi phát sinh (đ)			Số còn phải nộp cuối kỳ (31/12) (đ)
	Kỳ trước chuyển sang	Số đã nộp cho tồn đọng	Số còn tồn đọng	Phát sinh phải nộp trong kỳ	Số đã nộp cho phát sinh trong kỳ	Số còn phải nộp của PS trong kỳ	
Thuế GTGT	31.767.689	0	31.767.689	0	0	0	31.767.689
Thuế TNDN	0	0	0	0	0	0	0
Thuế TNCN	0	0	0	0	0	0	0
Tiền thuê đất	0	0	0	62.390.880	62.390.880	0	0
Thuế môn bài	0	0	0	3.000.000	3.000.000	0	0
Tổng cộng	31.767.689	0	31.767.689	65.390.880	65.390.880	0	31.767.689

Tính đến cuối kỳ 31/12/2016, công ty còn phải nộp số tiền thuế GTGT vào ngân sách số tiền: 31.767.689 đồng (Đoàn thanh tra căn cứ vào số liệu công ty báo cáo, nếu sau này phát sinh chênh lệch thì công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm).

5.2. Kết quả sản xuất kinh doanh

- Lũy kế đến năm 2014 của công ty là: 3.227.458.136 đồng.
- Doanh thu năm 2015: 167.278.049.827đ; Doanh thu năm 2016: 238.064.868.839đ.
- Năm 2015 lãi: 698.195.490 đồng; năm 2016 lãi: 350.654.835 đồng.

5.3. Về tồn kho nguyên vật liệu, kho thành phẩm đến thời điểm 31/12/2016

Kho nguyên vật liệu gồm: ngô, ngô đùn, khô đậu, cám gạo, cám mì...; Kho thành phẩm gồm các loại hỗn hợp thức ăn chăn nuôi. Tổng giá trị tồn kho: 164.300.575.813đ.

- Tồn kho nguyên liệu: 149.139.793.139 đ.

- Tồn kho thành phẩm: 15.160.782.674 đ.

Theo công ty báo cáo: Số tồn kho công ty gửi tại các kho của Tổng công ty lương thực Miền Bắc (Sơn La); Công ty CP hoá chất Tân Long (Hải Phòng); Công ty TNHH nông sản Bình Định (tại Bình Định). Đoàn thanh tra không có mặt tại thời điểm kiểm kê kho, do đó số liệu tồn kho căn cứ vào số liệu báo cáo và cam kết của công ty, nếu sau này phát sinh sai lệch công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm.

5.4. Thuế Thu nhập doanh nghiệp

5.4.1. Năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Số báo cáo (đ)	Số thanh tra (đ)	Chênh lệch (đ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	698.195.490	698.195.490	0
2	Điều chỉnh tăng tổng lợi nhuận trước thuế TNDN (theo Tờ khai QTT TNDN)	0	2.064.731.672	2.064.731.672
3	Điều chỉnh giảm tổng lợi nhuận trước thuế TNDN (theo Tờ khai QTT TNDN)	0	0	0
4	Tổng thu nhập chịu thuế TNDN	698.195.490	2.762.927.162	2.064.731.672
5	Số lỗ được kết chuyển	698.195.490	2.762.927.162	2.064.731.672
6	Tổng thu nhập tính thuế TNDN (sau khi trừ chuyển lỗ)	0	0	0
7	Thuế suất	22%	22%	0%
8	Thuế TNDN phải nộp	0	0	0

* Giải thích số liệu chênh lệch:

Tăng 2.064.731.672 đồng tổng thu nhập chịu thuế đồng thời tăng số lỗ được kết chuyển trong kỳ số tiền tương ứng; Theo số liệu công ty báo cáo trên tờ khai Quyết toán thuế TNDN năm 2014 công ty lỗ 3.227.458.136 đồng được kết chuyển để xác định thu nhập tính thuế năm tiếp theo; Vì vậy không dẫn tới tăng số thuế TNDN phải nộp so với số liệu công ty kê khai quyết toán thuế.

Lý do: Khoản chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động, doanh nghiệp đã hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ nhưng thực tế không chi trả do trên bảng thanh toán lương nhưng người lao động không ký nhận, do đó không được tính làm chi phí hợp lý để kê khai quyết toán thuế TNDN.

5.4.2. Năm 2016

TT	Chỉ tiêu	Số báo cáo (đ)	Số thanh tra (đ)	Chênh lệch (đ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	350.654.835	350.654.835	0
2	Điều chỉnh tăng tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	0	0	0
3	Điều chỉnh giảm tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	0	0	0
4	Tổng thu nhập chịu thuế TNDN	350.654.835	350.654.835	0
5	Số lỗ được kết chuyển	350.654.835	350.654.835	0
6	Tổng thu nhập tính thuế TNDN (Sau khi trừ chuyển lỗ)	0	0	0
7	Thuế suất	20%	20%	0
8	Thuế TNDN phải nộp	0	0	0



* Giải thích số liệu chênh lệch: Không

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Công ty TNHH H&C về cơ bản đã tuân thủ trình tự, thủ tục để hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định, tuân thủ pháp luật về nhân hàng hóa; đã đầu tư các hạng mục công trình đã xây dựng phù hợp với Tổng mặt bằng quy hoạch được Sở Xây dựng phê duyệt. Công ty, đã chấp hành việc nộp tờ khai, báo cáo quyết toán theo quy định. Đã đi vào sản xuất thức ăn chăn nuôi, tạo công ăn việc làm cho người lao động...

2. Tồn tại

2.1. Hồ sơ thủ tục pháp lý thực hiện dự án

- Chưa có báo cáo hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án được cơ quan có thẩm quyền xác nhận (đã ký Hợp đồng số 56/2016/TTUD ngày 02/11/2016 với Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ & kiểm định, kiểm nghiệm Hà Nam, thời gian 90 ngày lập báo cáo hậu ĐTM).

- Đã xây dựng nhà kho để quản lý và lưu giữ chất thải nguy hại và kho lưu giữ chất thải rắn, nhưng chưa có cửa theo quy định.

- Đã thực hiện giám sát môi trường định kỳ 02 lần/năm nhưng chưa đầy đủ (theo ĐTM là 4 lần/năm) và đã được Sở Tài nguyên & Môi trường xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 41/QĐ-XPHC ngày 09/12/2015.

2.2. Việc chấp hành pháp luật lao động

- Hồ sơ của người lao động lưu trữ tại Công ty chưa đúng quy định: Một số lao động có giấy khám sức khỏe do trạm y tế xã cấp; hợp đồng lao động thể hiện chưa đúng quy định như: Địa điểm làm việc; mức lương; hình thức trả lương; bồi thường; tỷ lệ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHYT theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP; ...

- Công ty đã xây dựng nội quy lao động nhưng chưa điều chỉnh, xây dựng lại theo quy định mới của Luật lao động năm 2012; đã xây dựng thỏa ước lao động tập thể nhưng đã hết hạn tháng 11/2010; Chưa thực hiện đối thoại tại nơi làm việc; hệ thống thang, bảng lương còn thiếu chức danh, nhóm nghề công nhân vận hành xe nâng...

- Chưa ký hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Chưa tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; Chưa xây dựng nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; chưa tổ chức huấn luyện an toàn lao động; Chưa đo tiếp địa chống sét, đo tiếp địa các loại máy móc thiết bị; Chưa thành lập mạng lưới an toàn, vệ sinh viên; Chưa lập kế hoạch an toàn vệ sinh lao động; Chưa xây dựng biện pháp xử lý sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng và ứng cứu khẩn cấp; Chưa thực hiện việc tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động.

2.3. Việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội

- Năm 2016, còn 20 lao động đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định số 122/2015/NĐ-CP (công nhân bốc xếp, lao động thủ công, bảo vệ, công nhân chế biến thức ăn chăn nuôi).

- Công ty đã trích, trừ tiền BHXH, BHYT, BHTN hàng tháng (10,5%) của người lao động nhưng chưa nộp thay cho người lao động. Còn nợ số tiền BHXH, BHYT, BHTN đến 31/12/2016 là: 77.332.861 đồng (tương đương với số nợ 02 tháng); còn nợ đến 31/3/2017 là: 268.765.661 đồng (tương đương với số nợ 05 tháng).

- Năm 2016 chi trả trợ cấp ốm đau, thai sản cho người lao động chậm (cơ quan BHXH duyệt ngày 03/3/2016 là 57.436.923 đồng, ngày 06/4/2016 là 28.220.000 đồng; người lao động ký nhận tiền ngày 04/6/2016).

2.4. Thực trạng đầu tư xây dựng so với tổng mặt bằng được phê duyệt

Chưa xây dựng hạng mục công trình gồm: Phần bán mái nhà kho thành phẩm (số 6); sân, đường bê tông đã xây dựng được khoảng 450 m²/7.035,5 m² (đạt 6,4%).

2.5. Việc thực hiện nghĩa vụ về tài chính với Nhà nước

- Tính đến 31/12/2016, Công ty còn nợ ngân sách thuế GTGT số tiền: 31.767.689đ.

- Công ty đã kê khai quyết toán thuế đối với khoản chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động của doanh nghiệp và hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ; Thực tế không chi trả do trên bảng thanh toán lương người lao động không ký nhận, vì vậy không được tính chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN theo quy định tại Điểm 2.5, Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính. Các sai sót trên của công ty đã dẫn tới giảm tổng thu nhập chịu thuế trong kỳ nhưng không dẫn tới thiếu số thuế TNDN phải nộp số tiền: 2.064.731.672đ.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đề nghị UBND tỉnh

Chỉ đạo Sở Kế hoạch Đầu tư nghiên cứu, xem xét chấm dứt và thu hồi chủ trương nghiên cứu dự án đầu tư mở rộng Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với công ty H&C ở Cụm CN Thi Sơn, huyện Kim Bảng tại Văn bản số 1535/UBND-KT ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh.

Giao các sở, ngành Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Lao động Thương binh & Xã hội, BHXH tỉnh, Cục Thuế tỉnh theo chức năng nhiệm vụ của mình và những tồn tại của Công ty TNHH H&C hướng dẫn, đôn đốc Công ty thực hiện nghiêm kiến nghị thanh tra báo cáo UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh trước ngày 05/7/2017).

Chỉ đạo Cục thuế tỉnh ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính về thuế theo quy định của pháp luật.

2. Đối với công ty TNHH H&C

- Chấn chỉnh và khắc phục ngay những tồn tại đã nêu cụ thể theo biên bản làm việc với Đoàn thanh tra; quản lý hồ sơ người lao động, áp dụng và đăng ký hệ thống thang bảng lương, tỷ lệ đóng bảo hiểm, chế độ, chính sách với người lao động theo quy định.

- Đôn đốc hoàn thiện báo cáo hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án, trình phê duyệt. Lắp đặt ngay cửa nhà kho lưu giữ chất thải nguy hại và kho lưu giữ chất thải rắn để quản lý theo quy định. Thực hiện đo



kiểm môi trường theo quy định. Báo cáo kết quả hoàn thành về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/6/2017.

- Ký hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; xây dựng lại nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng thỏa ước lao động tập thể theo quy định; tổ chức huấn luyện an toàn lao động. Đo tiếp địa chống sét, đo tiếp địa các loại máy móc thiết bị. Báo cáo kết quả hoàn thành về Sở Lao động Thương binh & Xã hội trước ngày 30/6/2017.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng các hạng mục công trình theo tổng mặt bằng đã duyệt: Phần bán mái nhà kho thành phẩm và hoàn thành diện tích sân, đường bê tông. Báo cáo tiến độ hoàn thành với Sở Xây dựng trước ngày 30/6/2017.

- Chấp hành Quyết định xử lý về thuế, phí; xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật của Cục thuế tỉnh Hà Nam:

+ Xử lý về thuế: Giảm số lỗ còn được kết chuyển kỳ sau, số tiền: 2.064.731.672đ. đồng thời điều chỉnh số liệu sổ sách kế toán theo Biên bản và Kết luận thanh tra.

+ Xử phạt đối với hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp theo quy định tại khoản 4, Điều 6, Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013, số tiền phạt: 2.100.000 đồng.

- Điều chỉnh mức đóng BHXH, BHYT, BHTN năm 2016 theo mức lương tối thiểu vùng cho 20 lao động.

- Nộp ngay số tiền còn nợ BHXH, BHYT, BHTN tính đến 31/3/2017 là: 268.765.661đ.

3. Giao Đoàn thanh tra tổ chức công bố kết luận thanh tra theo quy định./

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- UBND tỉnh Hà Nam;
- Sở KHĐT; Sở CT; Sở XD; sở TC;
- TTr tỉnh; Sở LĐTĐ&XH; Cục Thuế tỉnh;
- CC HQ; BHXH tỉnh; UBND huyện Kim Bảng;
- Công ty TNHH H&C: (để thực hiện)
- Lưu: Đoàn TTr, VT.

Đề
b/c

(để phối hợp)



CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Thị Hải Yến